

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TIẾN SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC**  
**Chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Sinh học**

**Mã số:** 62 14 01 11.

**Đơn vị đào tạo:** Trường Đại học Sư phạm.

**Năm bắt đầu đào tạo:** 2010.

**Thời gian xét tuyển:** Tháng 2 và Tháng 8 hàng năm.

**Nội dung xét tuyển:**

- Tiểu ban chuyên môn xét tuyển nghiên cứu sinh đánh giá phân loại thí sinh thông qua hồ sơ dự tuyển thể hiện ở các nội dung:

- + Kết quả học tập ở trình độ đại học, thạc sĩ;
- + Thành tích nghiên cứu khoa học đã có và kinh nghiệm hoạt động chuyên môn;
- + Chất lượng bài luận về dự định nghiên cứu hoặc đề cương nghiên cứu;
- + Trình độ ngoại ngữ;
- + Ý kiến nhận xét đánh giá và ủng hộ thí sinh trong 02 thư giới thiệu.

- Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ: Người dự tuyển phải đáp ứng yêu cầu về trình độ ngoại ngữ theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Thời gian đào tạo:**

- Đối với người có bằng thạc sĩ: 3 năm (tập trung);
- Đối với người có bằng tốt nghiệp đại học: 4 năm (tập trung).

**Tên văn bằng:** Tiến sĩ Khoa học giáo dục..

**I. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**A. CÁC HỌC PHẦN BỔ SUNG**

1. Đối với nghiên cứu sinh chưa có bằng thạc sĩ, phải học các học phần bổ sung theo chương trình đào tạo thạc sĩ của chuyên ngành Lý luận và Phương pháp dạy học bộ môn Sinh học. Chương trình học này phải hoàn thành trong 24 tháng đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ.

2. Đối với nghiên cứu sinh có bằng Thạc sĩ chuyên ngành gần hoặc có bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng nhưng tốt nghiệp đã lâu (trước năm 2000), phải học các học phần bổ sung (gồm học phần ở trình độ đại học và thạc sĩ) theo yêu cầu của giảng viên hướng dẫn và Hội đồng khoa học chuyên ngành. Chương trình học này phải hoàn thành trong 24 tháng đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ.

**B. CÁC HỌC PHẦN Ở TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ (8 TÍN CHỈ)**

**SỐ TÍN CHỈ**

**1. Các học phần bắt buộc (4 tín chỉ)**

TOL	921	Các lý thuyết học tập	2
MRE	921	Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục và tâm lý	2

**2. Các học phần tự chọn (4 tín chỉ)**

HPL	921	Con người học tập như thế nào?	2
TGB	921	Giáo dục kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp trong dạy học sinh học	2
RPC	921	Đổi mới chương trình và nội dung sinh học phổ thông	2

EBT	921	Giáo dục sinh học vì mục tiêu phát triển bền vững	2
FCS	921	Bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh trong dạy học sinh học	2

### C. CHUYÊN ĐỀ TIẾN SĨ (6 TÍN CHỈ)

Chuyên đề 1	2
Chuyên đề 2	2
Chuyên đề 3	2

Các chuyên đề tiến sĩ đòi hỏi nghiên cứu sinh tự cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến đề tài của nghiên cứu sinh. Nghiên cứu sinh tự đề xuất hướng nghiên cứu chuyên đề dưới sự giúp đỡ của người hướng dẫn. Các chuyên đề này phải hoàn thành trong 24 tháng đầu của thời gian đào tạo trình độ tiến sĩ.

### D. BÁO CÁO TIỂU LUẬN TỔNG QUAN

Bài tiểu luận tổng quan về tình hình nghiên cứu và các vấn đề liên quan đến đề tài luận án đòi hỏi nghiên cứu sinh thể hiện khả năng phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu đã có của các tác giả trong và ngoài nước liên quan mật thiết đến đề tài luận án, nêu những vấn đề còn tồn tại, chỉ ra những vấn đề mà luận án cần tập trung nghiên cứu giải quyết.

### E. BÁO CÁO SEMINAR Ở BỘ MÔN

Nghiên cứu sinh có ít nhất 05 báo cáo khoa học trình bày ở bộ môn về khả năng nghiên cứu, trong đó có 01 báo cáo trình bày tổng thể kết quả nghiên cứu đề tài luận án.

### F. NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ LUẬN ÁN TIẾN SĨ

## II. MÔ TẢ TÓM TẮT HỌC PHẦN

#### TOL 921 (2 tín chỉ) - Các lý thuyết học tập

Việc dạy học ở trường phổ thông cần phải thực hiện theo các quy luật giáo dục, trong đó cốt lõi là các lý thuyết học tập. Những lý thuyết học tập là kết quả nghiên cứu của các nhà tâm lý học và giáo dục học, nhằm giúp cho quá trình dạy học ngày càng phát triển

#### MRE 921 (2 tín chỉ) - Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục và tâm lý

Học phần cung cấp kiến thức về: quan về nghiên cứu giáo dục và tâm lý; nghiên cứu mô tả; tổng quan về nghiên cứu thực nghiệm; các phương pháp thiết kế công trình nghiên cứu thực nghiệm và các loại thống kê.

#### HPL 921 (2 tín chỉ) - Con người học tập như thế nào?

Bản chất của vấn đề, nguồn gốc của vũ trụ, bản chất của tâm trí con người đó là những câu hỏi sâu sắc của các nhà tư tưởng qua nhiều thế kỷ. Cho đến khá gần đây, sự hiểu biết cái tư duy, những suy nghĩ và học tập ... vẫn là một câu hỏi khó nắm bắt, một phần là do thiếu các công cụ nghiên cứu mạnh. Cần phải hiểu quá trình tư duy và học tập, về các quá trình thần kinh xảy ra trong suy nghĩ và học tập, và về sự phát triển của thần kinh

#### TGB 921 (2 tín chỉ) - Giáo dục kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp trong dạy học sinh học

Học phần cung cấp kiến thức về: Cách tiếp cận nghiên cứu để tìm tòi thực hiện vào một (một số) đề tài nghiên cứu cụ thể hoặc vận dụng sáng tạo vào hoạt động dạy học bộ môn cụ thể tiến tới đúc rút thành những kinh nghiệm thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng dạy học bộ môn SHPT Việt Nam trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá tiến tới nền kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế đầy đủ của nước nhà bước vào thế kỷ XXI.

**RPC 921 (2 tín chỉ) - Đổi mới chương trình và nội dung Sinh học phổ thông**

Học phần cung cấp kiến thức để nghiên cứu sinh có thêm nguồn tri thức chung cần thiết và hiện đại, nâng cao trình độ về Phương pháp dạy học Sinh học, có thêm nguồn thông tin cập nhật giúp nghiên cứu nhiều đề tài liên đới, gợi ý tìm ra được hướng nghiên cứu thích hợp nhằm đổi mới hoàn thiện nội dung dạy học bộ môn Sinh học phổ thông Việt Nam trong giai đoạn công nghiệp hoá, hiện đại hoá tiến tới nền kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế.

**EBT 921 (2 tín chỉ) - Giáo dục sinh học vì mục tiêu phát triển bền vững**

Học phần cung cấp kiến thức về vấn đề về phát triển bền vững, dạy học môn sinh học ở trường phổ thông theo định hướng phát triển bền vững. Trên cơ sở đó, hình thành những biện pháp dạy học môn sinh học nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững.

**FCS 921 (2 tín chỉ) - Bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh trong dạy học sinh học**

Năng lực tự học là một trong những năng lực cần hình thành cho học sinh để hướng tới xã hội học tập và học suốt đời.